

Số: 152/KH-THPTNBK

Châu Thành, ngày 27 tháng 9 năm 2024

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 - 2025**

### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Căn cứ Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Khung Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của GDMN, GDPT và GDTX tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Công văn số 2374/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 19/08/2021 của Sở GD&ĐT An Giang về việc hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học năm học 2021-2022;*

*Căn cứ Công văn số 3777/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 29/8/2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 3795/KH-SGDDĐT ngày 30/8/2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc triển khai tổ chức dạy và học, ôn tập thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;*

*Thực hiện đúng theo Hướng dẫn số 3829/HD-SDGĐT ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác Thư viện trường học năm học 2024-2025;*

*Thực hiện Hướng dẫn số 3861/HD-SDGĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh – sinh viên, giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2024-2025;*

*Thực hiện Hướng dẫn số 4065/SDGĐT-VP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;*

*Thực hiện Hướng dẫn số 4079/HD-SDGĐT ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác tài chính năm học 2024-2025;*

*Thực hiện Hướng dẫn số 4088/HD-SDGĐT ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc hướng dẫn công tác kiểm tra năm học 2024-2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 4090/KH-SGDĐT ngày 19/9/2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025;*

*Thực hiện Hướng dẫn số 4167/SDGDĐT-TCCB ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác Tổ chức cán bộ năm học 2024-2025;*

*Thực hiện Hướng dẫn số 4168/HD-SDGDĐT ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc hướng dẫn nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2024-2025,*

*Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025 như sau:*

## **II. BỐI CẢNH**

### **1. Bối cảnh bên ngoài**

#### **a. Thời cơ (Cơ hội)**

- Đảng và Nhà nước quan tâm rất nhiều đến Giáo dục và Đào tạo, Đại hội XIII đề ra các giải pháp cụ thể là: “*Triển khai có hiệu quả hệ thống giáo dục quốc dân mới theo các mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo. Đa dạng hoá phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, khung trình độ quốc gia, gắn với thị trường và đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục, đào tạo trên cả nước đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập gắn với quy hoạch nguồn nhân lực và phát triển KT-XH. Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng, liên thông trong giáo dục, đào tạo; Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Tăng cường công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục.*”

- Quan điểm chỉ đạo của Đảng tích cực hội nhập quốc tế để phát triển giáo dục đào tạo, đồng thời giáo dục đào tạo phải đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế để phát triển đất nước. Quan điểm đó đã tạo cơ hội tốt để giáo dục Việt Nam nhanh chóng tiếp cận với các xu thế mới, tri thức mới, những cơ sở lý luận, phương thức tổ chức, nội dung giảng dạy hiện đại và tận dụng các kinh nghiệm quốc tế để đổi mới và phát triển.

- Khoa học công nghệ phát triển nhanh chóng, đặc biệt là công nghệ thông tin.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ CBQL và GV sẵn sàng thực hiện Chương trình GDPT 2018 toàn cấp từ năm học này.

- Niềm tin của CMHS, của xã hội đối với nhà trường tiếp tục được khẳng định và phát huy.

#### **b. Thách thức (Nguy cơ)**

- Những tác động bởi mặt trái của cơ chế thị trường gây ảnh hưởng tiêu cực từ nhiều phía khác nhau đến việc giáo dục HS. Sự đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục toàn diện của CMHS và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Nội dung học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, giúp HS làm chủ kiến thức, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời nhằm đáp ứng kỳ vọng

của nhân dân và của xã hội cũng là một thách thức trong giai đoạn hiện nay khi CSVN, con người và cả tư duy xã hội chưa đáp ứng đủ.

- Tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm chưa thật sự được phát huy nên còn nhiều khó khăn, phụ thuộc trong hoạt động, không thúc đẩy được tinh thần sáng tạo cho đơn vị.

## **2. Bối cảnh bên trong**

### **a. Điểm mạnh**

- Đội ngũ CB, GV, NV đủ về cơ cấu, đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc. Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức sư phạm tốt, nhiều GV dạy giỏi tâm huyết với trường.

- Chất lượng giáo dục của nhà trường luôn được quan tâm, tỉ lệ HS khá, giỏi cao và duy trì ổn định; tỉ lệ HS trúng tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng ở mức cao.

- Phần lớn HS có điều kiện thuận lợi trong học tập, được cha mẹ quan tâm tạo điều kiện tốt. Được sự hỗ trợ tích cực của Ban đại diện CMHS cho các hoạt động giáo dục tại trường.

- CSVN của trường đáp ứng được nhu cầu tối thiểu trong học tập cho các em; phòng học đủ đảm bảo 45 lớp học 01 buổi/01 ngày. Có các phòng học bộ môn thuộc các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, Tin học và phòng Thư viện. Các phòng học đã được trang bị đầy đủ các SmartTV và hệ thống wifi phục vụ việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy chuyển đổi số.

- Nhà trường đã từng bước đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS; hướng dẫn HS tự học, dạy học theo chủ đề, tích hợp, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; đa dạng hóa các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM.

- Trường đã được UBND tỉnh nhiều lần tặng Bằng khen và 2 lần tặng Cờ thi đua xuất sắc (năm 2011 và 2016) và được công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2021; có 01 GV nhận Huân chương Lao động hạng Ba, 03 GV nhận Bằng khen của Thủ tướng chính phủ, có 02 GV là Nhà giáo ưu tú.

### **b. Điểm yếu**

- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và bản lĩnh sư phạm của đội ngũ chưa đồng đều; số GV cốt cán và GV trên chuẩn chưa phát huy hết năng lực trong công tác chuyên môn, chưa tương xứng với quy mô phát triển nhà trường; khả năng sử dụng ngoại ngữ còn hạn chế.

- Vẫn còn HS thiếu ý thức tự học, thái độ học tập, rèn luyện chưa tốt; khả năng học tập nhóm chưa được phát huy.

- CSVN hiện vẫn chưa đầy đủ và chưa đồng bộ. Số máy vi tính phục vụ cho giảng dạy bộ môn Tin học quá ít, số xí vệ sinh và nhà xe vẫn còn thiếu so với số lượng HS của trường.

- Hiện tại việc huy động các nguồn lực xã hội chỉ mới chăm lo chủ yếu về công tác khuyến học và khuyến tài (chủ yếu cho HS). Nhà trường chưa có kế hoạch, biện pháp để

huy động các nguồn lực này nhằm đầu tư cho việc trang bị các thiết bị giáo dục phục vụ cho giảng dạy, hỗ trợ cải tạo cảnh quan sư phạm nhà trường.

- Công tác quản lý còn bị áp lực bởi công việc hành chính, theo hướng dẫn của cấp trên; tính chủ động và sáng tạo chưa được phát huy. Kiểm tra đôi lúc chưa bao quát, xử lý chưa kiên quyết với khuyết điểm của giáo viên, đánh giá còn mang tính động viên.

### III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

#### 1. Mục tiêu chung

Lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm lần thứ IV, nhiệm kỳ 2025-2030 và tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

- Thực hiện chuyển đổi số trong quản trị nhà trường (giảng dạy, quản lý các mặt hoạt động, cải cách thủ tục hành chính)

- Tiếp tục lộ trình “Trường chuẩn quốc gia”, duy trì chất lượng giáo dục, hiệu quả đào tạo giáo dục đại trà, đầu tư giáo dục mũi nhọn và giữ vững tỉ lệ tốt nghiệp THPT năm 2025 đạt 100%. Tiếp tục giảm tỷ lệ học sinh bỏ học.

- Đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới toàn cấp.

- Không để xảy ra các vi phạm của cá nhân, tập thể làm ảnh hưởng đến thành tích chung của nhà trường, phấn đấu đạt thành tích Tập thể Lao động xuất sắc.

### IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

#### 1. Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình chuẩn

**Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018** (Ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 sửa đổi Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT Chương trình giáo dục phổ thông).

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
<b>Môn học bắt buộc</b>	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Ngoại ngữ 1	105
	Lịch sử	52
	Giáo dục thể chất	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35
<b>Môn học lựa chọn</b>	Địa lý	70
	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70
	Vật lý	70
	Hóa học	70
	Sinh học	70
	Công nghệ	70
	Tin học	70
<b>Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)</b>		105

<b>Hoạt động giáo dục bắt buộc</b>	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105
<b>Nội dung giáo dục của địa phương</b>		35
<b>Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)</b>		<b>997</b>
<b>Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)</b>		<b>28,5</b>

Trong đó:

- Môn Lịch sử lớp 11: Học kỳ 1: 1 tiết/tuần; Học kỳ 2: 2 tiết/tuần
- Môn Lịch sử lớp 10, 12: Học kỳ 1: 2 tiết/tuần; Học kỳ 2: 1 tiết/tuần

**Phân chia lớp (tự chọn môn học):**

**- Lớp 10:**

<b>Tổ hợp 1 – 05 lớp – Từ lớp 10A1 đến 10A5</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn học lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Vật lý, Hóa học, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học	Toán, Vật lý, Hóa học
<b>Tổ hợp 2 – 05 lớp - Từ lớp 10B1 đến 10B5</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Hóa học, Sinh học, Địa lí, Tin học	Toán, Hóa học, Sinh học
<b>Tổ hợp 3 – 03 lớp - Từ lớp 10C1 đến 10C3</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Vật lý, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ CN	Toán, Ngữ văn, Địa lý
<b>Tổ hợp 4 – 02 lớp - Từ lớp 10C4 đến 10C5</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Sinh học, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ NN	Toán, Ngữ văn, Địa lý

**- Lớp 11:**

<b>Tổ hợp 1 – 05 lớp – Từ lớp 11A1 đến 11A5</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn học lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Vật lý, Hóa học, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học	Toán, Vật lý, Tin học
<b>Tổ hợp 2 – 04 lớp - Từ lớp 11B1 đến 11B4</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>

Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Hóa học, Sinh học, Địa lí, Tin học	Toán, Hóa học, Sinh học
<b>Tổ hợp 3 – 03 lớp - Từ lớp 11C1 đến 11C3</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Vật lí, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ NN	Toán, Ngữ văn, Công nghệ NN
<b>Tổ hợp 4 – 03 lớp - Từ lớp 11C4 đến 11C6</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Sinh học, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ CN	Toán, Ngữ văn, Công nghệ CN

**- Lớp 12:**

<b>Tổ hợp 1 – 05 lớp – Từ lớp 12A1 đến 12A5</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn học lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Vật lý, Hóa học, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học	Toán, Vật lý, Hóa học
<b>Tổ hợp 2 – 05 lớp - Từ lớp 12B1 đến 12B5</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Hóa học, Sinh học, Địa lí, Tin học	Toán, Hóa học, Sinh học
<b>Tổ hợp 3 – 02 lớp - Từ lớp 12C1 đến 12C2</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Vật lí, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ NN	Toán, Ngữ văn, Địa lý
<b>Tổ hợp 4 – 03 lớp - Từ lớp 12C3 đến 12C5</b>		
<b>Môn bắt buộc</b>	<b>Môn lựa chọn</b>	<b>Chuyên đề học tập</b>
Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Sinh học, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ CN	Toán, Ngữ văn, Địa lý

- Khung thời gian hoạt động trong ngày:

Buổi	Tiết 1	Tiết 2	Tiết 3	Tiết 4	Tiết 5
Sáng	07g00 - 07g45	07g45 - 08g30	08g50 - 09g35	09g35 - 10g20	10g30 - 11g15
Chiều	13g00 - 13g45	14g00 - 14g45	14g45 - 15g30	15g40 - 16g25	16g25 - 17g10

**Phương án kiểm tra, đánh giá thường xuyên, giữa kỳ cuối kỳ:** Thực hiện theo **Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021** của Bộ GDĐT.

Trong mỗi học kì, số ĐĐGtx, ĐĐGgk và ĐĐGck của một học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục như sau:

a. Đánh giá thường xuyên:

- Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), số lần đánh giá thường xuyên (ĐĐGtx) trong mỗi học kì như sau:

+ Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐGtx.

+ Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐGtx.

+ Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐGtx.

- Đối với cụm chuyên đề học tập của môn học ở cấp trung học phổ thông, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá theo từng chuyên đề học tập, trong đó chọn kết quả của 01 (một) lần kiểm tra, đánh giá làm kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập.

b. Đánh giá định kì (không thực hiện đối với cụm chuyên đề học tập), gồm **đánh giá giữa kì** và **đánh giá cuối kì**, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

## **2. Tổ chức các hoạt động giáo dục**

### **2.1. Hoạt động giáo dục STEM, câu lạc bộ môn học:**

- Tiếp tục triển khai áp dụng việc dạy học theo phương pháp STEM (mỗi bộ môn ít nhất một chủ đề/năm học) ở chương trình các môn khoa học tự nhiên: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học và Công nghệ. Tổ chức ngày hội giáo dục STEM cấp trường vào cuối học kỳ 1.

- Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lý, Hoá học hoạt động các câu lạc bộ môn học, góp phần tạo hứng thú học tập cho HS (các bộ môn còn lại khuyến khích thực hiện).

### **2.2. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ và Tin học**

- Tiếp tục lộ trình thực hiện chương trình tiếng Anh 10 năm theo CTGDPT 2018 cho cấp trung học.

- Tiếp tục tổ chức dạy học tăng cường kỹ năng nghe-nói tiếng Anh cho học sinh của 11 trường THPT trọng điểm.

- Tổ chức các hoạt động hội thảo chuyên đề nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh, đặc biệt là công tác ôn tập Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

- Triển khai dạy học tốt môn Tin học theo CTGDPT 2018 để tạo điều kiện thuận lợi cho những HS lựa chọn môn học tham gia thi tốt nghiệp THPT 2025 đạt hiệu quả cao nhất.

### **2.3. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống**

- Tiếp tục tạo điều kiện, khuyến khích các tổ chuyên môn, tổ chức các hoạt động trải nghiệm môn học trong và ngoài nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; qua đó giúp HS phát triển tình cảm, đạo đức, phẩm chất, nhân cách, các năng lực và tích lũy kinh nghiệm riêng cũng như phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân.

- Tiếp tục đổi mới công tác giáo dục hướng nghiệp; tăng cường các hoạt động giáo dục nhằm đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác định hướng nghề nghiệp cho HS, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cho học sinh 3 khối là 03 tiết/tuần.

- Thực hiện đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy môn học giáo dục kỹ năng sống theo hướng thiết thực, hiệu quả thông qua các giờ dạy trên lớp, các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa.

### **2.4. Hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản, an toàn giao thông,...**

Tiếp tục triển khai đầy đủ các dự án, đề án, chương trình, kế hoạch có liên quan đến giáo dục ATGT, giáo dục môi trường, giáo dục pháp luật trong HS; vệ sinh nước sạch; phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống ma túy, tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống HIV-AIDS, chăm sóc và bảo vệ trẻ em; dân số, kế hoạch hóa gia đình,...treo băng rôn, khẩu hiệu đúng yêu cầu theo sự chỉ đạo của cấp trên.

### **2.5. Hoạt động bồi dưỡng, tham gia các cuộc thi chuyên môn, phong trào**

#### **\* Giáo viên:**

- Khuyến khích GV, NV tham gia học bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân; tạo điều kiện để GV, NV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Sở GD&ĐT tổ chức. Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng các mô đun còn lại của chương trình GDPT 2018 (nếu có); Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm.

- Khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để GV, NV tích cực tham gia phong trào viết sáng kiến, cải tiến, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, thiết kế bài giảng Elearning, làm đồ dùng dạy học,... cấp trường, cấp Sở, cấp Tỉnh và các hội thi khác do ngành tổ chức. Năm học này tổ chức Hội thi GVG, GVCN giỏi cấp trường.

- Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện để công tác bồi dưỡng HS giỏi đạt hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.



- Khuyến khích các GV hướng dẫn HS tham gia sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng và nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

**\* Học sinh:**

- Tổ chức các hội thi, cuộc thi cấp trường: Hùng biện tiếng Anh, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, nghiên cứu KHKT trong HS, ca-múa-nhạc, kể chuyện, viết lời hay ý đẹp, chào mừng 20/11, hội Khỏe Phù Đổng, hội thao Quốc phòng, giải bóng chuyền, bóng đá...

- Khuyến khích các câu lạc bộ, kỹ năng mềm, hoạt động khuyến học - khuyến tài duy trì hoạt động hiệu quả; duy trì và phát triển đội văn nghệ, thể thao, đội kết nối sáng tạo của Đoàn thanh niên.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về ATGT; phòng chống HIV/AIDS, ma túy, tệ nạn xã hội, dịch bệnh; sức khỏe sinh sản và giới tính. Tổ chức Ngày hội dân gian, đêm văn nghệ mừng xuân.

- Tổ chức sinh hoạt dưới cờ chú trọng xây dựng: các chuyên đề giáo dục truyền thống nhân các ngày kỷ niệm, các chủ điểm; tổ chức sinh hoạt tháng bộ môn, tuần lễ Thanh niên, chuyên đề kỹ năng sống; thông qua các Tuần lễ sinh hoạt chung lồng ghép tuyên truyền y tế học đường, câu chuyện pháp luật, gương người tốt - việc tốt...

- Thực hiện công tác tư vấn xã hội học đường cho HS, thông qua tổ Tư vấn của trường.

## **2.6. Phương án kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục (nếu có).**

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động, phân công nhiệm vụ các thành viên phụ trách.

- Đơn đốc và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động theo kế hoạch. Rút kinh nghiệm sau mỗi lần kiểm tra đánh giá.

- Động viên, khen thưởng các cá nhân, tập thể tham gia và thực hiện tốt các hoạt động.

- Nhắc nhở, phê bình những cá nhân, tập thể thực hiện không tốt, không đạt hiệu quả các hoạt động tổ chức.

## **3. Kế hoạch tổng hợp năm học**

### **3.1. Phát triển và duy trì sĩ số HS**

- Tỷ lệ huy động HS:

Bậc học THPT	Học sinh		Tỷ lệ so kế hoạch (%)	Tỷ lệ cùng kỳ năm trước
	Kế hoạch	Báo cáo 10/9		
<b>Khối 10</b>	675	676	100,15	100
<b>Khối 11</b>	670	668	99,7	99,8
<b>Khối 12</b>	655	659	100,61	100
<b>CỘNG CHUNG</b>	2000	2003	<b>100,15</b>	<b>99,94</b>

- Huy động được 45 lớp với 2.003/2.000 HS, đạt 100,15% theo kế hoạch được giao (năm trước đạt 99,94%).

- Khắc phục có hiệu quả thực trạng HS lưu ban, bỏ học trong năm và trong hè. Cụ thể:

+ Tỷ lệ HS lưu ban: dưới 0,2% (năm qua 0,05%)

+ Tỷ lệ HS bỏ học: dưới 1,0% (năm qua 0,65%).

- Biện pháp:

+ Luôn quan tâm giáo dục tinh thần hiếu học, giúp HS và CMHS nhận thức đúng đắn vai trò của học vấn, của tri thức đối với tương lai của các em, của gia đình và xã hội.

+ GVCN phải coi việc đảm bảo duy trì sĩ số là một trong các nhiệm vụ trọng tâm, do vậy phải hết sức quan tâm tìm hiểu đối tượng; động viên, giúp đỡ về nhiều mặt đối với những HS có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; chú ý tới việc cảm hóa, uốn giáo dục HS chưa ngoan, những HS có nguy cơ bỏ học, theo dõi và cập nhật danh sách thường xuyên để phối hợp kịp thời với gia đình và chính quyền địa phương.

+ GVBM phải hết sức quan tâm đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực, phù hợp với đặc điểm đối tượng học sinh, tạo hứng thú, hình thành năng lực và thói quen tự học cho các em, kiên trì phụ đạo, kèm cặp HS yếu kém theo bộ môn.

+ Đẩy mạnh vai trò của Đoàn TNCS.HCM, tiếp tục phong trào giúp bạn tiến lên, đa dạng hóa nội dung và phương thức hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể để tăng sức thu hút, nâng cao tác dụng giáo dục học sinh (tùy theo tình hình có thể áp dụng các hình thức tổ chức trực tuyến hay trực tiếp).

+ Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Ban lãnh đạo, phối hợp kịp thời giữa nhà trường – gia đình và chính quyền địa phương. Chủ động tham mưu với Ban đại diện CMHS, Hội khuyến học và tranh thủ từ các Mạnh thường quân để hỗ trợ cho những HS có hoàn cảnh khó khăn, hiếu học giúp các em có cơ hội tiếp tục học tập vươn lên.

### **3.2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**

#### **a) Giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, nề nếp, kỷ cương:**

- Nội dung:

+ Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Chuyên đề toàn khóa Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, Chuyên đề năm 2024 “An Giang học tập và làm theo tấm gương Bác Hồ, Bác Tôn về chăm lo đời sống Nhân dân”, Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh*” và các quy định về trách nhiệm nêu gương”.

+ Cán bộ, viên chức (CBVC) gương mẫu và vận động mọi người chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; toàn tâm với nghề, tận tụy với chức trách, nhiệm vụ được giao; thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng để không ngừng nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực nghề nghiệp; thực hiện nghiêm các điều lệ, quy chế, quy định của ngành, của trường; tích cực đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực; đoàn kết, khiêm tốn,

chủ động hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp và tích cực góp phần xây dựng tập thể sư phạm vững mạnh.

+ HS tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức; có mục đích, động cơ học tập đúng đắn và ý chí vượt khó để vươn lên; có lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp bản sắc dân tộc; kính trọng người lớn tuổi, thầy cô giáo, CB, NV nhà trường; tự giác chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định, quy chế, quy tắc của nhà trường; có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết, tương trợ bạn bè.

+ Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; cảnh giác, ngăn ngừa, phòng tránh tệ nạn xã hội, xâm hại HS và bạo lực học đường.

- Chỉ tiêu phấn đấu:

+ CB – GV - NV: 100% thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm ATGT, không vi phạm các tệ nạn XH.

+ HS: kết quả xếp loại hạnh kiểm cuối năm:

. Loại tốt và khá: trên 99%

. Loại trung bình dưới: 1,0% và không có loại yếu

- Biện pháp:

+ Đổi mới công tác tuyên truyền, hướng dẫn CB, GV và HS tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống” dành cho học sinh phổ thông trong các hoạt động dạy, học và hoạt động giáo dục tích cực;

+ Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị (Khoá VIII) về “Tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học”. Triển khai thực hiện Quyết định số 3296/QĐ-BGDĐT ngày 30/8/2018 của Bộ GDĐT phê duyệt Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với HSSV trên môi trường mạng đến năm 2025”; Tiếp tục triển khai hiệu quả Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông. Bố trí cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm để thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh. Chú trọng xây dựng kỷ cương, nề nếp, dân chủ trong trường học và tạo môi trường để HS tự rèn luyện, phấn đấu; Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/04/2012 của Bộ Công an Quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “*An toàn về an ninh, trật tự*” để hạn chế tối đa các ảnh hưởng của các tệ nạn xã hội đối với HS; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 71/2008/CTBGDĐT ngày 23/12/2008 của Bộ GDĐT về tăng cường phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, HSSV.

+ Quan tâm công tác giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho HS; tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, ý nghĩa của đạo đức, lối sống cách ứng xử tốt đẹp trong gia đình và xã hội; giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc và địa phương; Đảm bảo nề nếp sinh hoạt học tập, phổ biến thời sự chính trị, pháp luật, kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, gương người tốt việc tốt thông qua các

hình thức như: Chào cờ sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt chủ nhiệm, các cuộc hội thi, hội họp định kỳ, phát thanh học đường (trực tuyến hoặc trực tiếp)

+ Phối hợp với Công đoàn thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm và trung thực”, mỗi thầy cô giáo nêu gương sáng về đạo đức, tự học, sáng tạo để HS noi theo.

+ Tăng cường vai trò của Đoàn TNCS.HCM, đoàn viên phải là lực lượng nòng cốt trong các phong trào; đổi mới hình thức, nội dung hoạt động theo hướng tinh gọn, thiết thực để nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện, nhất là các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm nhân các ngày kỷ niệm trong năm. Chú trọng bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng công tác cho Cán bộ Đoàn, Cán bộ lớp để xây dựng “lớp tự quản” các mặt thi đua trong tuần. GVCN phân công HS trực hằng buổi để quản lý chặt chẽ nề nếp giờ tự, giờ vào học sau tiết ra chơi, giờ tan học. Tăng cường hoạt động kiểm tra thường xuyên và đột xuất để thiết lập trật tự, kỷ cương học đường vững chắc, môi trường giáo dục lành mạnh “xanh, sạch, đẹp an toàn”. Tuyên truyền không cho HS chưa có giấy phép lái xe sử dụng xe phân khối trên 50cc (cho CMHS ký cam kết không giao xe cho con khi chưa có giấy phép lái xe) và xử lý nghiêm đối với HS vi phạm pháp luật ATGT (nếu cơ quan chức gửi biên bản xử lý về trường) .

+ Tiếp tục đẩy mạnh vai trò của GVCN, quan tâm sâu sát tình hình HS để kịp thời uốn nắn các biểu hiện tiêu cực và chủ động phối hợp với gia đình, chính quyền địa phương trong công tác giáo dục HS; tổ chức cho PHHS ký cam kết không vi phạm TTATGT và tệ nạn XH.

+ GV ở các tổ chuyên môn: Văn, Địa, GDCD, Lí , Hóa, Sinh và công nghệ xây dựng kế hoạch lồng ghép tích hợp nội dung giáo dục về ý thức phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường vào chương trình giảng dạy. Riêng tổ GDCD phải xây dựng kế hoạch tích hợp, lồng ghép nội dung phòng chống tham nhũng, Chi thị 05-CT/TW vào chương trình dạy học theo hướng dẫn của Sở.

+ Tổ chức hiệu quả hoạt động khảo sát, lấy ý kiến đối với các thành viên trong đơn vị; tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, cán bộ, nhà giáo với HS để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc. Chủ động phát hiện và phối hợp với ngành Công an, chính quyền địa phương để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến nhà giáo, HS. Không để HS bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hội, nhóm, tổ chức tôn giáo hoạt động trái pháp luật và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước.

## **b) Giáo dục văn hóa, khoa học**

- Nội dung:

+ Đảm bảo tốt việc chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học theo hướng dẫn của Sở GDĐT giúp HS nắm chắc chuẩn kiến thức, kỹ năng; đảm bảo trang bị chuẩn năng lực, phẩm chất, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo, năng lực tự học, tự rèn và kỹ năng vận dụng kiến thức; tạo cho các em niềm vui, sự hứng thú trong học tập.

+ Chất lượng dạy học của từng thầy, cô giáo phải được nâng lên, trực tiếp góp phần nâng cao tỉ lệ HS khá giỏi, HS đỗ TN.THPT, trúng tuyển vào đại học và giảm mạnh tỉ lệ HS yếu.

- Chỉ tiêu phấn đấu:

\* Xếp loại học lực cuối năm:

Năm	Giỏi	Khá	Đạt	Chưa đạt
2023 - 2024	47,15%	41,90%	10,61%	0,25%
2024 - 2025	40,0%	45,0%	14,0%	1,0%

\* Tỉ lệ TN.THPT 2025: 100% (năm qua 100%)

\* HS Giỏi cấp tỉnh: có HS đạt giải cao cấp tỉnh; có HS được chọn dự thi cấp quốc gia và đạt giải.

- Biện pháp:

+ Tổ, nhóm chuyên môn và mỗi GV phải rà soát lại chương trình, SGK theo đúng hướng tinh giản, xây dựng kế hoạch giảng dạy phù hợp với đối tượng HS và phải trình Ban giám hiệu phê duyệt trước khi thực hiện.

+ Chú ý đối với khối 12: tổ chức thực hiện tăng tiết khối 12 lần lượt các môn trong năm học để hoàn thành chương trình không sớm hơn 19/4/2025; xây dựng và tổ chức dạy ôn thi tốt nghiệp (dạy thêm) theo 3 giai đoạn với các môn thi tốt nghiệp (Toán, Văn, các môn tự chọn)

+ Tổ chức tuyển chọn bồi dưỡng đội HSG để tham dự các kỳ thi cấp tỉnh, quốc gia.

+ Thực hiện chung đề cho cả khối khi kiểm tra giữa kì và cuối kì nghiêm túc ở một số môn cơ bản theo hướng nhẹ nhàng, kết hợp hợp lý hình thức kiểm tra tự luận với trắc nghiệm khách quan có nhiều lựa chọn đúng, chống học tủ, học vẹt và nâng cao yếu tố vận dụng; bố trí phòng kiểm tra định kỳ và thi học kì theo hình thức 24 HS/phòng nhằm rèn luyện từng bước về tâm lý cho HS làm quen với kỳ thi tốt nghiệp THPT và đánh giá sát khả năng của HS. Đặc biệt, năm học này một số môn học có thể áp dụng hình thức kiểm tra trực tuyến (online).

### **c) Giáo dục thể chất, quốc phòng - an ninh; giáo dục thẩm mỹ**

- Nội dung: đào tạo con người phát triển toàn diện, có tri thức đồng thời có sức khỏe, có tâm hồn trong sáng, biết cảm thông, chia sẻ.

- Chỉ tiêu phấn đấu: 100% HS tham gia bảo hiểm y tế; các hoạt động thể thao, văn nghệ, xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Biện pháp:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường.

+ Bộ môn Giáo dục thể chất, GDQP-AN: thực hiện đúng, đủ chương trình. Tổ chức học trái buổi theo đơn vị lớp (học sinh đăng ký theo môn), mặc đồng phục thể dục, tập luyện ở sân trường, nhà thi đấu đa năng huyện Châu Thành và sân cầu lông Bảo Ngân (TTAC). Xây dựng các bộ môn cho phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của HS, phải được BGH duyệt và báo cáo về Sở. Sử dụng, bảo quản, bảo trì tốt các trang thiết bị đã được cấp phát, có kế hoạch mua sắm bổ sung để đảm bảo yêu cầu dạy - học. Duy trì hoạt động thể dục buổi sáng và thể dục giữa giờ.

+ Tổ chức Hội Khỏe Phù Đổng cấp trường nhằm tạo sân chơi lành mạnh, phát triển năng khiếu HS, đồng thời giáo dục ý thức rèn luyện sức khỏe cho bản thân.

+ Tổ chức Hội thi ca múa nhạc cấp trường nhân kỷ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.

+ Duy trì đều đặn các hoạt động vui chơi văn nghệ, thể thao, kể cả các trò chơi “dân gian”, các trò chơi vận động.... được tổ chức gắn với các hoạt động khác của Đoàn Thanh niên nhân các hoạt động chủ điểm, các ngày lễ.

+ Tuyên truyền, vận động HS tham gia 2 loại hình bảo hiểm: BHYT (bắt buộc) và BH tai nạn toàn diện (tự nguyện). Giáo dục HS ý thức phòng chống bệnh tật, thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, môi trường, an toàn thực phẩm; đảm bảo các điều kiện cần thiết để chăm lo sức khỏe ban đầu và công tác y tế học đường nói chung. Ngoài ra, bộ phận Chăm sóc sức khỏe HS phối hợp chặt chẽ với Trung tâm y tế Thị trấn, huyện thực hiện tốt các nội dung tư vấn giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, giới tính, phòng chống sốt xuất huyết, HIV, chủ động phòng chống các loại dịch bệnh,...kiểm tra vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm định kỳ hàng tháng tại căn tin.

+ Đẩy mạnh hoạt động của tổ Tư vấn hỗ trợ hình thành kỹ năng sống cho HS và các tổ công tác khác để góp phần giáo dục toàn diện cho HS. Xây dựng cho HS tác phong sinh hoạt tập thể, khả năng giao lưu ứng xử và ngày càng tham gia nhiều vào các hoạt động của trường; tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT.

+ Tham gia tốt các hoạt động do địa phương tổ chức, các hoạt động xã hội từ thiện và đền ơn đáp nghĩa.

+ Khuyến khích và phát triển "Văn hóa đọc" thông qua các kế hoạch hưởng ứng "Tuần lễ học tập suốt đời", "Ngày sách Việt Nam", tổ chức tuyên truyền và tham gia có hiệu quả các cuộc thi tìm hiểu trong HS & CB, GV. Lưu ý, các bài tham gia dự thi của HS phải được thông qua GVCN hoặc GVBM kiểm duyệt trước khi gửi cho Ban tổ chức.

#### **d) Về các mặt giáo dục khác:**

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS; xây dựng, tổ chức khai thác hiệu quả hệ thống thông tin về giáo dục hướng nghiệp, tổ chức kết nối thông tin với cơ quan dự báo nhu cầu nhân lực, cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp nhằm giúp HS lựa chọn, giải đáp thắc mắc về xu hướng lựa chọn nghề. Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp theo hướng thực chất, hiệu quả, tăng cường sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp. Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ

CB, GV làm công tác giáo dục hướng nghiệp, công tác tư vấn hướng nghiệp trong nhà trường.

- Triển khai thực hiện tích hợp, lồng ghép giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; giáo dục kỹ năng sống; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, ý thức giữ gìn vệ sinh nơi công cộng và chăm sóc tốt cảnh quan của trường.

- Sử dụng hợp lý lao động của HS để chăm sóc cảnh quan của trường. Cập nhật các nội dung học tập gắn với thời sự quê hương, đất nước, số liệu thống kê đối với các môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân... Tổ chức dạy tài liệu Giáo dục địa phương An Giang cả 3 khối lớp.

- Tham gia tốt các hoạt động do địa phương tổ chức, các hoạt động xã hội từ thiện và đền ơn đáp nghĩa. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục về dân số - KHHGD, ATGT, phòng chống tội phạm, AIDS, ma túy và các tệ nạn xã hội. GVCN phải nắm bắt thông tin của nhà trường và HS để tổ chức giáo dục kịp thời HS lớp mình, không để xảy ra mâu thuẫn kéo dài hoặc sự việc nghiêm trọng. Tổ chức tốt việc phân công HS trực nhật và trực tuần có kiểm soát và xử lý.

### **3.3. Đẩy mạnh công tác phát triển đội ngũ GV và CBQL**

#### **a) Thực trạng**

**Tổng số: 111, Nữ: 69**

- CBQL: 04 (trong đó có trình độ Thạc sĩ: 03, nữ 01)
- Giáo viên: 97 (nữ: 61), trong đó có trình độ Thạc sĩ: 13 (Văn: 1; Sử: 1; Toán: 2; Anh: 1; Lí: 2; Hóa: 5; Địa 01)
- Nhân viên: 10 (nữ: 07).

#### **b) Chỉ tiêu**

- Nâng chuẩn sau Đại học: 02
- Nâng hạng CDNN (từ hạng III lên hạng II): 20
- Tiếp tục nâng chuẩn nghề nghiệp HT, GV phù hợp với tiêu chí KĐCLGD.
- Có CB, GV (nằm trong danh sách quy hoạch PHT được Sở phê duyệt) tham gia các lớp Trung cấp chính trị, CBQL.
- Giới thiệu công đoàn viên ưu tú vào đảng: 02.
- Tham gia viết SKKN và đạt giải cấp Sở: 20
- 100% CB, GV, NV được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

#### **c) Biện pháp**

- Tổ chức tốt công tác Bồi dưỡng chính trị cho công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo hè năm 2025. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương sáng về mọi mặt cho học sinh noi theo.

- CBQL tăng cường dự giờ, thăm lớp hàng tuần để quán xuyến tình hình thực tế trong việc giảng dạy, giáo dục HS của đội ngũ GV.

- Đảm bảo cho CB, VC được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do trường và cấp trên tổ chức. Tiếp tục thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. Chú ý bổ sung đào tạo sau Đại học đối với GV trẻ, đủ điều kiện và có nhu cầu bằng nguồn kinh phí tự túc. Ngoài ra, mỗi CBQL, GV, NV cần có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng để từng bước nâng cao tay nghề, chuyên môn, nghiệp vụ của mình nhằm thoả các điều kiện của việc thi hoặc xét nâng hạng CDNN.

- Làm tốt công tác đánh giá CB, VC dựa theo Thông tư quy định mới về chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GV trung học; Nghị định 90/2020/CP và Nghị định 48/2023/CP về việc đánh giá, phân loại CB, CC, VC; Quy chế tổ chức hoạt động và quy định nhiệm vụ của đơn vị và mức độ hoàn thành công việc để làm cơ sở đánh giá, phân loại CB, GV, NV và xét thi đua cuối năm học.

- Thường xuyên quan tâm đến công tác quy hoạch đội ngũ, nhất là CBQL và cán bộ nữ, đồng thời chú ý bồi dưỡng năng lực về chuyên môn và chính trị đảm bảo đủ điều kiện bổ nhiệm khi có yêu cầu.

- Thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học đối với CB, GV, NV; Có biện pháp xử lý đối với CB, GV, NV vi phạm đạo đức nhà giáo, không đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức.

- Phát động phong trào thi GVG, GVCN giỏi, viết SKKN, làm ĐDDH, elearning,... tại trường.

- Thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng ủy, giới thiệu nhân tố tích cực cho Đảng ủy xem xét kết nạp.

### **3.4. Công tác thư viện**

#### **a) Nhiệm vụ chung**

- Duy trì kết quả đã đạt được “Thư viện đạt chuẩn” trong năm 2021 và thực hiện lộ trình “Thư viện tiên tiến” vào năm 2025;

- Thực hiện tốt “Thư viện thân thiện” góp phần giáo dục toàn diện cho HS, giáo dục kỹ năng tự học, tự nghiên cứu trong học tập nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

#### **b) Chỉ tiêu:**

- Trong năm trang bị thêm 1.680 đầu STK
- Trang bị đầy đủ và kịp thời các loại sách, báo, tạp chí nhất là SGK cho chương trình lớp 10, 11, 12
- Đảm bảo 100% HS được mượn sách tại thư viện.
- Tổ chức và tham gia các hoạt động thư viện tại trường, cụm.



### **c) Biện pháp:**

- Thực hiện đúng theo Hướng dẫn số 3829/HD-SDGĐT ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Sở GD&ĐT An Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác Thư viện trường học năm học 2024-2025;

- Tích cực phát huy hiệu quả của cán bộ thư viện trong việc nâng cao chất lượng dạy và học, lựa chọn và xây dựng mô hình thư viện thân thiện phù hợp.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý thư viện; sử dụng có hiệu quả phần mềm được trang cấp; thực hiện đầy đủ các loại sổ sách quản lý thư viện theo quy định.

- Tăng cường đầu tư và sử dụng có hiệu quả kinh phí để bổ sung vốn tài liệu, đồng thời có kế hoạch xã hội hóa huy động mọi nguồn lực hỗ trợ khác để nâng cấp CSVC và trang thiết bị kỹ thuật thư viện; thực hiện tốt công tác kiểm kê, thanh lý.

- Phối hợp với tổ chuyên môn, Đoàn thanh niên tổ chức các chuyên đề, các hoạt động ngoại khóa theo chủ đề từng môn học, chủ điểm từng tháng nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường; tăng cường quản lý, chỉ đạo, kiểm tra hoạt động Thư viện theo 5 tiêu chuẩn.

- Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động Thư viện phù hợp với nhiệm vụ năm học, chương trình giảng dạy, học tập và tâm lý lứa tuổi HS.

- Thư viện và thiết bị phải phục vụ tốt cho hoạt động dạy và học, đảm bảo kịp thời và bảo quản tốt. Hỗ trợ tốt cho HS nghèo và diện chính sách mượn SGK.

### **3.5. Công tác xây dựng CSVC, đầu tư trang thiết bị, xây dựng trường chuẩn quốc gia**

#### **a) Mục tiêu**

- Thực hiện lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2025.

- Cùng cố hoạt động các phòng học bộ môn, Thư viện đảm bảo đạt chuẩn theo tiêu chí của trường chuẩn quốc gia.

#### **b) Chỉ tiêu**

- Phân đầu theo lộ trình Thư viện tiên tiến vào năm 2025

- Tiếp tục cải tạo, sửa chữa, chỉnh trang CSVC; bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy học và quản lý.

#### **c) Biện pháp**

- Có kế hoạch tu sửa, bổ sung, đầu tư cải tạo các phòng chức năng trong đó quan tâm bổ sung thêm các thiết bị dạy học như máy tính, màn hình TV, laptop và các trang thiết bị kỹ thuật khác đúng chuẩn quốc gia phục vụ quản lý và dạy học nhằm đáp ứng việc triển khai tổ chức chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình. Bằng cách:

+ Quan tâm đầu tư kinh phí bổ sung vốn tài liệu (nguồn sách tham khảo); đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phục vụ bạn đọc, giới thiệu sách,...

+ Quan tâm đầu tư kinh phí chỉnh trang cảnh quan sư phạm, trồng mới và thay thế hệ

thống cây xanh tạo bóng mát nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

+ Xây dựng kế hoạch mua sắm tập trung, sửa chữa, sử dụng CSVC, thiết bị phục vụ dạy học. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc bảo quản, khai thác, sử dụng theo từng tháng đối với từng GV. Cập nhật sổ tài sản kịp thời, thực hiện kiểm kê, thanh lý kịp thời, đúng quy định.

- Mỗi CB, GV, NV và HS phải nêu cao ý thức tiết kiệm, tôn trọng và giữ gìn của công. Khai thác, sử dụng và bảo quản tốt tài sản hiện có. Trong quá trình sử dụng, nếu do chủ quan hoặc thiếu ý thức giữ gìn để xảy ra hư hỏng hoặc mất mát phải có trách nhiệm bồi thường (CB, GV, NV lẫn HS)

- GV, NV các phòng chức năng (hành chính, y tế, thư viện, thiết bị - đồ dùng dạy học, thí nghiệm, vi tính), xây dựng kế hoạch, chương trình công tác cụ thể và báo cáo theo chế độ quy định; nêu cao ý thức trách nhiệm, chủ động đề nghị bổ sung việc trang bị, sửa chữa để đáp ứng tốt yêu cầu hoạt động; khuyến khích GV làm ĐDDH có giá trị sử dụng lâu dài và tham gia dự thi cấp tỉnh (nếu có).

### **3.6. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản trị nhà trường**

#### **a) Mục tiêu**

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy và học (100% CB, GV, NV sử dụng thành thạo máy vi tính, các phần mềm ứng dụng cho công việc chuyên môn của mình, tham dự tập huấn và thực hiện việc kiểm tra thường xuyên học sinh trên hệ thống Vietschool).

- Cùng cố, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý một cách toàn diện; đảm bảo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024 – 2025.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ, đảm bảo các quy định và công khai, minh bạch;

- Phát huy dân chủ, trí tuệ và tiềm lực đội ngũ; thực hành tiết kiệm, chống tiêu cực, lãng phí và tự chủ tài chính có hiệu quả.

- Tiếp tục giữ vững danh hiệu: “Cơ quan văn hoá”; nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

- Trường phấn đấu đạt danh hiệu: “Tập thể Lao động xuất sắc”; 25 cá nhân đạt CSTĐCS; 80 cá nhân đạt LĐTT; 10 tập thể tổ đạt LĐTT.

#### **b) Biện pháp**

##### **\* Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính**

- Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của ngành, tình hình thực tế của địa phương, của trường thực hiện kế hoạch hoá toàn bộ các hoạt động. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, chương trình công tác chung của nhà trường; từ đó xây dựng kế hoạch của các bộ phận và của cá nhân phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ chỉ tiêu của đơn vị - đảm bảo tính nhất quán, đồng bộ và tính khả thi; thực hiện đầy đủ các loại sổ sách đúng quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng các phần mềm chuyên dụng thích hợp và kênh thông tin từ Website của trường; Sử dụng phần mềm Vietschool trong quản lý điểm số và thông tin về gia đình qua ĐTDĐ; Sử dụng hệ thống Microsoft Teams trong việc dạy học trực tuyến và hội họp; Tăng cường khai thác hiệu quả văn phòng điện tử ioffice; Sử dụng địa chỉ email cá nhân của CB, GV, NV, lập các nhóm Zalo của trường, của tổ để truyền tải thông tin nhằm nâng cao hiệu suất, hiệu quả công việc; hạn chế sử dụng văn bản giấy và những thủ tục không cần thiết.

- Đẩy mạnh hoạt động của Ban biên tập cổng thông tin điện tử của trường để giới thiệu quảng bá hoạt động và thông tin phục vụ công tác cho đơn vị.

- Bảo trì, bảo quản thiết bị CNTT và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên mạng.

- Áp dụng việc không thu tiền mặt các khoản thu – chi tại trường bằng cách chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng, hóa đơn điện tử.

- Tổ Văn phòng tiếp tục nêu cao ý thức trách nhiệm, sáng tạo, cải cách các quy trình tiếp nhận, xử lý, hỗ trợ các hoạt động giáo dục sao cho hiệu quả nhằm giảm văn bản giấy, tạo nhắc hẹn, hạn chế xử lý trực tiếp.

#### **\* Đổi mới quản lý tài chính**

- Thực hiện đúng theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác tài chính, qua đó thực hiện tốt công tác lập dự toán để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm, tránh lãng phí.

- Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế tổ chức hoạt động của đơn vị, Quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế công khai.

- Tăng cường vai trò quản lý và giám sát việc thu – chi theo đúng quy định, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng lạm thu.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với HS thuộc diện chính sách, thực hiện cơ chế thu, việc trích lập quỹ và sử dụng học phí tại đơn vị nghiêm túc.

#### **\* Thực hiện chế độ, chính sách, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần**

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với CB, VC; sử dụng các nguồn kinh phí đảm bảo đúng nguyên tắc, hiệu quả, tiết kiệm để vừa thúc đẩy các hoạt động giáo dục vừa góp phần hỗ trợ phúc lợi, khen thưởng cho CB, GV, NV (theo quy chế chi tiêu nội bộ)

- Ngoài việc phối hợp chặt chẽ với Công đoàn nhằm tích cực chăm lo việc cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của CB, VC, động viên khen thưởng kịp thời và hỗ trợ cho các trường hợp đặc biệt khó khăn hoặc có sự cố bất thường cần sự trợ giúp. Mặt khác, còn xét duyệt cho CB, VC có nhu cầu chính đáng được vay vốn ngân hàng để ổn định, phát triển đời sống và thực hiện trách nhiệm hoàn trả đúng quy định.

#### **\* Kiểm tra nội bộ trường học**

- Mỗi CB, GV, NV phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác chấp hành và tự kiểm tra.

- Xây dựng kế hoạch và chương trình công tác kiểm tra nội bộ đảm bảo các nội dung có liên quan đến yêu cầu kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo gắn với các tiêu chuẩn, tiêu chí của chuẩn nghề nghiệp GV trung học; kiểm tra chuyên đề hành chính; kiểm tra chuyên đề chuyên môn. Trong đó, tập trung nhiều hơn vào các vấn đề chủ yếu:

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của các PHT, TTCM, giáo viên, nhân viên (thông qua việc xây dựng và thực hiện các kế hoạch của cá nhân năm/tháng/tuần)

+ Kiểm tra công tác Thư viện, sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học và công tác quản lý tài sản

+ Kiểm tra việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi. công tác tư vấn học đường, hoạt động ngoài giờ, chính khóa và chấp hành quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

+ Kiểm tra công tác kế toán, thủ quỹ, văn thư – giáo vụ, y tế học đường.

+ Kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường; an toàn trường học; phòng chống tham nhũng.

+ Kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng CNTT.

+ Kiểm tra việc thực hiện các quy định về dạy thêm - học thêm trong nhà trường.

+ Kiểm tra CSVC phục vụ các kỳ thi kể cả việc thực hiện PCCC.

- Về hình thức: thường xuyên hoặc đột xuất.

- Sơ kết, đánh giá hằng tháng và công khai trong đơn vị. Sơ kết học kì, tổng kết năm báo về Thanh tra Sở theo quy định.

**\* Công tác dân chủ hoá, Công khai hóa, Công tác xã hội hóa:**

- Thực hiện tốt việc công khai hoá, dân chủ hoá trong hoạt động quản lý nhà trường.

- Phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên để lắng nghe ý kiến đóng góp, phản ánh của CBVC, của HS và nhân dân để phát huy các nhân tố tích cực và uốn nắn, điều chỉnh kịp thời các biểu hiện lệch lạc.

- Tổ chức thực hiện chuyên mục "Điều em muốn nói" thông qua khảo sát ý kiến của HS đối với GV khi cần thiết để nắm thêm thông tin nhằm phục vụ tốt hơn công tác quản lý, sử dụng và đánh giá CBVC. Hàng tháng, tổ chức diễn đàn "Lắng nghe Học sinh nói" để kịp thời chấn chỉnh các hoạt động dạy – học trong nhà trường theo hướng tích cực nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của người học (năm học này có thể thực hiện theo hình thức trực tuyến).

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, chủ động tham mưu phối hợp với các ngành, các đoàn thể, Hội khuyến học các cấp, BDD CMHS, các vị Mạnh thường quân, cựu HS nhằm huy động tốt các nguồn lực, tạo điều kiện thực hiện tốt các hoạt động giáo dục, đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, khen thưởng HSG và chăm lo ngày càng tốt hơn con em diện chính sách, HS có hoàn cảnh khó khăn để mọi HS đều có cơ hội vươn lên phát triển tài năng.

**\* Thi đua**

- Thực hiện xét thi đua cuối năm theo đúng quy định hiện hành và theo quy trình do Sở GD&ĐT quy định; điều chỉnh và triển khai bộ tiêu chí xét thi đua cho đơn vị (sau khi tham khảo ý kiến nội bộ và được Hội đồng thi đua trường thông qua), không bỏ sót hoặc khen thưởng không đúng người. Thực hiện chủ đề thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" bằng các hoạt động thiết thực; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Khuyến khích các tổ và cá nhân thực hiện tốt nền nếp, kỷ cương, có nhiều mô hình đổi mới; vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Khuyến khích, biểu dương tập thể, cá nhân hăng hái thi đua Dạy tốt - Học tốt, năng động, sáng tạo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Thực hiện khen thưởng, kỷ luật một cách khách quan, công bằng. Kết hợp 2 loại hình khen thưởng (đợt xuất và thường xuyên)

- Không xét thi đua cuối năm CB-GV-NV không sử dụng được máy vi tính, không thực hiện chuyển đổi số, không thực hiện sự phân công, không đăng ký thi đua, không hoàn thành nhiệm vụ.

#### **4. Những vấn đề khác**

**4.1. Công tác tham mưu và phối hợp đầu tư CSVC trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình “Huyện nông thôn mới”**

**a) Kế hoạch:** thực hiện lộ trình xây dựng huyện Châu Thành là “Huyện nông thôn mới” năm 2025, Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm sẽ được đầu tư mở rộng diện tích (16.284m<sup>2</sup>); xây dựng mới phòng học, phòng bộ môn, khối phụ trợ, khối hành chính quản trị; cải tạo các công trình hiện có; đầu tư trang thiết bị. Tổng số vốn đầu tư là 61.417.000.000 đồng. Thời gian bắt đầu từ tháng 9/2024.

#### **b) Giải pháp**

- Đã khởi công từ ngày 27/9/2024. Dự kiến công trình hoàn thành trong 720 ngày.

- Hỗ trợ, phối hợp giao mặt bằng để thi công.

- Báo cáo những khó khăn khi công trình đang thực hiện để được hỗ trợ.

#### **4.2. Thực hiện hiệu quả việc quản lý dạy thêm, học thêm**

- Thực hiện tốt Công văn số 215/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tạm thời công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh An Giang. Nhà trường tổ chức, quản lý, kiểm tra, thanh tra và chịu trách nhiệm về hoạt động dạy thêm, học thêm trong đơn vị.

- Nhà trường bố trí GV có năng lực chuyên môn tốt để giảng dạy đúng theo nguyện vọng và quyền lợi của HS. Nội dung, chương trình và kế hoạch giảng dạy phải được tổ/nhóm chuyên môn thống nhất trước khi phê duyệt và triển khai thực hiện, tuyệt đối không cắt giảm nội dung trong chương trình; việc tham gia học thêm của HS trên tinh thần tự nguyện; thu, chi học phí dạy thêm, học thêm phải đảm bảo công khai theo đúng quy định và được sự đồng thuận của CMHS, GV; tuyệt đối không để tình trạng GV đang công tác tại trường tổ chức dạy thêm, học thêm tràn lan ngoài nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp để kiểm tra thường xuyên, đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm theo thẩm quyền phân cấp.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chuyên môn**

**1.1.** Tổ chức các hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 theo Công văn số 3777/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 29/8/2024 của Sở Giáo dục và đào tạo An Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025.

### **1.2. Xây dựng phân phối chương trình**

- Căn cứ Công văn số 4612/BGDDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc hướng dẫn thực hiện CTGDPT hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 5512/BGDDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 2374/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2021-2022 để thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá để hoàn thành chương trình năm học trong mọi tình huống.

- Việc sắp xếp lại các nội dung dạy học phải đảm bảo nguyên tắc: không cắt xén cơ học, tùy tiện. Nghiên cứu sắp xếp lại các tiết học trong SGK thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; lồng ghép vào các môn học nội dung giáo dục đạo đức, lối sống và rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa ứng xử, văn hóa giao thông; tổ chức hoạt động học theo hướng vận dụng kiến thức kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống. Chú trọng tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo và nghiên cứu khoa học. Triển khai áp dụng việc dạy học theo phương pháp STEM một số chủ đề ở chương trình các môn khoa học tự nhiên (Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học và Công nghệ).

- Nội dung, chương trình và kế hoạch dạy học phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của từng cấp học; phù hợp với Khung kế hoạch thời gian 35 tuần thực học bao gồm việc ôn tập, kiểm tra định kỳ và tuần dự trữ (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần). Thực học bắt đầu từ ngày 05/9/2024, kết thúc học kỳ I trước ngày 11/01/2025; bắt đầu học kỳ II ngày 13/01/2025 và kết thúc học kỳ II trước ngày 24/5/2025. Riêng khối 12 triển khai tăng tiết một số môn học để hoàn thành chương trình không sớm hơn 19/4/2025. Tổng kết năm học trước 31/5/2025. Từ đó, GV chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch dạy học định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS phù hợp với điều kiện thực tế của trường và khả năng của HS. Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn phải nộp cho BGH phê duyệt và của cá nhân GV phải nộp cho tổ trưởng phê duyệt trước khi thực hiện.

### **1.3. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học**

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của HS trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để HS thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức,

khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà HS phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của HS.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho HS trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Đa dạng hóa hình thức học tập của HS, chú ý hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động trải nghiệm sáng tạo đặc biệt là kỹ năng nghiên cứu học tập theo phương pháp dạy học STEM; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng CNTT và truyền thống.

- Đẩy mạnh việc vận dụng quan điểm dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành trong các môn học; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho HS; tăng cường liên hệ thực tế, tích cực ứng dụng CNTT phù hợp với nội dung bài học.

- Chú trọng rèn luyện cho HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học, dành nhiều thời gian trên lớp cho HS trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; GV tổng hợp, nhận xét, kết luận để HS tiếp nhận và vận dụng.

- Ngoài việc tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường. Mở rộng các câu lạc bộ học tập trong nhà trường để khuyến khích HS tham gia học tập.

## **2. Công tác quản lý, chỉ đạo**

### **2.1. Hiệu trưởng**

- Tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục của nhà trường tới từng CB, GV, NV nhà trường.

- Nghiên cứu và triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới đến tất cả thành viên trong nhà trường.

- Phân công Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, GV.

- Phê duyệt chương trình, kế hoạch giáo dục được các tổ/nhóm chuyên môn đề xuất và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên.

- Huy động các nguồn lực để hỗ trợ tổ bộ môn, GV thực hiện tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để hỗ trợ các hoạt động.

- Định kỳ hàng tháng, học kỳ tổ chức rút kinh nghiệm để điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

### **2.2. Phó hiệu trưởng**

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động theo nhiệm vụ được phân công.

- Tổ chức cho HS lựa chọn các môn lựa chọn, cụm chủ đề lựa chọn, sắp xếp thời gian học tập của trường.

- Thường xuyên giám sát tổ bộ môn, GV trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Định kỳ hàng tháng, báo cáo, tham mưu với Hiệu trưởng về kết quả thực hiện kế hoạch của tổ, GV để có giải pháp hỗ trợ kịp thời.

### **2.3. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng**

- Trên cơ sở kế hoạch này, căn cứ vào tình hình đặc điểm cụ thể của các tổ chuyên đề xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết theo tuần, tháng, học kỳ và triển khai, hướng dẫn GV, NV thực hiện.

- Phân công GV giảng dạy phù hợp.

- Tổ chức xây dựng phân phối chương trình dạy học của các môn học.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện các kế hoạch.

- Tổ chức bồi dưỡng GV theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới. Tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn thông qua nghiên cứu bài học.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục của trường, của tổ bộ.

- Tổ chức hoạt động có hiệu quả ở các tổ chuyên môn: dự giờ, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn với nội dung phong phú, thiết thực, động viên tinh thần cầu thị của GV trong quá trình bồi dưỡng và tự bồi dưỡng.

- Thường xuyên dự giờ và tạo điều kiện để đồng nghiệp trong tổ bộ môn dự giờ, trao đổi kinh nghiệm, cởi mở chia sẻ góp ý cùng tiến bộ.

- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Ban giám hiệu về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ, của GV, NV.

- Hàng tháng, từng học kỳ và cuối năm phải có đánh giá đúng đắn, khách quan đối với từng GV trong tổ và đề nghị khen thưởng những GV thực hiện tốt, tích cực.

### **2.4. Giáo viên, nhân viên**

- Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng để thực hiện tốt kế hoạch giáo dục của tổ, của trường.

## **3. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch**



- Tổ chức thực hiện đúng thời gian, có hiệu quả kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường.
- Kịp thời kiểm tra đột xuất các bộ phận, giáo viên nếu có dấu hiệu không thực hiện đúng theo kế hoạch giáo dục nhà trường để kịp thời điều chỉnh.
- Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh các tổ chuyên môn, GV, NV có thể trao đổi góp ý trực tiếp về lãnh đạo nhà trường để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục năm học cho phù hợp với tình hình thực tế.

#### **4. Chế độ thông tin báo cáo**

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và lãnh đạo nhà trường thực hiện việc báo cáo sơ kết HKI và tổng kết cuối năm theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của trường THPT Nguyễn Bình Khiêm./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT;
- Lãnh đạo trường;
- Tổ trưởng;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

**Ngô Thị Kiều Huệ**  
**(Hiệu trưởng)**